

Mỏ Cày Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2020

Số: 162/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2020, về việc “Ly hôn”. Giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã An T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ hiện tại: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre

**2. Bị đơn:** Anh Đoàn Văn S, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 06 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm T và anh Đoàn Văn S.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn anh Đoàn Văn S được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Đoàn Văn Khánh D sinh ngày 02/6/2013. Chị Trần Thị Cẩm T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Cẩm T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trong trường hợp chị Trần Thị Cẩm T lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo

dục, nuôi dưỡng con thì anh Đoàn Văn S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Trần Thị Cẩm T.

Vì lợi ích của con chung, chị Trần Thị Cẩm T, anh Đoàn Văn S hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Trần Thị Cẩm T, anh Đoàn Văn S có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Đoàn Văn S có nghĩa vụ giao lại cho chị Trần Thị Cẩm T 02 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 trong thời gian từ ngày 26/6/2020 đến ngày 26/8/2020.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Thị Cẩm T, anh Đoàn Văn S trình bày không có nên không giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Trần Thị Cẩm T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000853 ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; hoàn trả cho chị Trần Thị Cẩm T số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn lại cho chị Trần Thị Cẩm T số tiền tạm ứng án phí 682.500 đồng (Sáu trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0000854 ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

*Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Đoàn Văn S tự nguyện chịu số tiền 246.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã An Thới;
- VKSND huyện MCN;
- Chi cục THADS H.MCN;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Yến**